TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Tuyền

2/ Ông Lại Hữu Tâm

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Mai Nhi – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xét xử án hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí C; giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: A5 tổ A, ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Nguyễn Chí H (đã chết); họ tên mẹ: Trương Thị Kim T; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án: Ngày 26/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản", theo Bản án số 121/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2022, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 533/GCN ngày 28/02/2022 của Trại giam Thủ Đức (Cục C10).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 335/2011/HSST. Bị cáo kháng cáo, đến ngày 04/4/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, y án sơ thẩm, theo Bản án số 164/2012/HSPT. Chấp

hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2013, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 306/GCN-CHXHPT ngày 15/01/2013 của Trại giam Thủ Đức.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023 (có mặt).

Bị hại: Ông Thạch Anh V, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: A2 tổ B, ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phan Thị Thu H1, sinh năm 1959 – đã chết ngày 13/3/2024, theo Giấy chứng tử số 401-TLKT-BS ngày 14/3/2024 của Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp cho bà Phan Thị Thu H1: Ông Tô Văn Đ, sinh năm 1959 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: A1 ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/9/2023, sau khi nhậu một mình xong thì Nguyễn Chí C điều khiển xe đạp đi ngang nhà số A14/21C ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, do ông Thạch Anh V làm chủ thì phát hiện có 04 xe ô tô đậu trong sân nhà ông V không có người trông coi. Lúc này, C nảy sinh ý định bẻ trộm kính chiếu hậu xe ô tô bán lấy tiền tiêu xài nên nhặt lấy 01 cái xẻng bằng kim loại tại khu vực chợ Bình Chánh để làm phương tiện đi bẻ kính chiếu hậu xe ô tô. Khi đến gần nhà ông V thì C dựng xe đạp cách khoảng 30 mét rồi cầm xẻng đi bộ vào sân nhà để xe. C vào bên trong lén lút đi lại dùng hai tay bẻ gãy kính chiếu hậu bên trái xe ô tô hiệu Honda Odyssey màu đỏ biển số 51A-525.80 rồi để xuống đất, C dùng xẻng đi lại tiếp tục đập gãy kính chiếu hậu bên phải xe ô tô hiệu Honda Odyssey trên với mục đích làm gãy kính chiếu hậu ra để lấy trộm nhưng khi đập kính chiếu hậu bị vỡ nên C bỏ lại kính này. Sau đó, C tiếp tục dùng xẻng đi đến đập kính chiếu hậu bên trái xe ô tô hiệu Toyota Camry màu trắng biển số 51H-410.20 với mục đích gãy kính ra để lấy trộm nhưng kính bị vỡ nên C bỏ lại kính này. Sau đó, C để cây xẻng lại và lấy kính chiếu hậu bên trái xe ô tô hiệu Honda Odyssey đem ra để vào giỏ xe đạp rồi điều khiển xe về nhà. Khi đi qua bãi đất trống thuộc tổ 14B ấp 1, xã Bình Chánh thì C nghĩ chỉ có 01 kính chiếu hậu sẽ không bán được nên C vứt kính chiếu hậu trên vào bụi cây ven đường rồi về nhà ngủ.

Sáng ngày 17/9/2023, ông V thức dậy phát hiện bị mất trộm kính chiếu hậu 02 xe ô tô nêu trên nên đến Công an xã Bình Chánh trình báo. Công an xã Bình Chánh tiếp nhận sự việc, lập hồ sơ truy xét. Đến ngày 30/9/2023, C đến Công an xã Bình Chánh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 03 kính chiếu hậu xe ô tô như trên. Hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý giải quyết.

Bản Kết luận định giá tài sản số 2909/KL - HĐĐGTS ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 02 kính

chiếu hậu bên trái và bên phải xe ô tô biển số 51A-525.80 tổng trị giá 7.800.000 đồng; 01 kính chiếu hậu bên trái xe ô tô biển số 51H-410.20 trị giá 5.675.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.475.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Chí C khai nhận nội dung vụ việc như trên, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả đoạn video ghi lại diễn biến vụ việc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 USB lưu giữ video hình ảnh vụ trộm; 01 cây xẻng có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ dài khoảng 1,2 mét; 01 quần dài màu đen và 01 áo sơ mi tay dài sọc trắng xám đen, là trang phục của C mặc khi trộm cắp.

- 01 kính chiếu hậu bên trái xe ô tô biển số 51A-52580 và nhiều mảnh vỡ của kính chiếu hậu, Cơ quan điều tra đã làm thủ tục giao trả cho bị hại ông Thạch Anh V.

- 01 xe đạp mini màu hồng, Cơ quan điều tra đã làm thủ tục giao trả cho chủ sở hữu là ông Tô Văn Đ.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT - VKSBC ngày 19 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại ông Thạch Anh V trình bày: Ông tự khắc phục hậu quả không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời

khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Chí C tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 152 - 165); phù hợp với lời khai của bị hại ông Thạch Anh V (BL: 135 - 142); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả định giá tài sản…cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 16/9/2023, bị cáo Nguyễn Chí C đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 kính chiếu hậu của xe ô tô hiệu Honda Odyssey biển số 51A – 525.80 và xe ô tô hiệu Toyota Camry biển số 51H – 410.20 của ông Thạch Anh V tại nhà số A14/21C ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 13.475.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 2909/KL - HĐĐGTS ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh).

Qua thẩm tra xét hỏi công khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, bị cáo khai nhận mục đích bị cáo đập, bẻ kính chiếu hậu các xe ô tô trên để mang đi bán kiếm tiền tiêu xài nhưng do các kính chiếu hậu bị bể, bị cáo nghĩ không ai mua nên bỏ lại. Bị cáo khẳng định không có ai xúi giục bị cáo đi phá hoại tài sản của bị hại. Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Chí C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tính đến ngày phạm tội bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích và có nhân thân xấu đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" cụ thể:

Về tiền án: Ngày 26/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản", theo Bản án số 121/2017/HSST. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 335/2011/HSST. Bị cáo kháng cáo, đến ngày 04/4/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, y án sơ thẩm, theo Bản án số 164/2012/HSPT. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo mà có mức án nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo ra đầu thú, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 USB lưu giữ video hình ảnh bị cáo phạm tội sẽ tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Đối với 01 cây xẻng có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ dài khoảng 1,2 mét; 01 quần dài màu đen, 01 áo sơ mi tay dài sọc trắng xám đen là trang phục của bị cáo C mặc khi trộm cắp, bị cáo không có nhu cầu nhận lại. Các đồ vật trên là công cụ phạm tội và vật hiện không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 kính chiếu hậu bên trái xe ô tô biển số 51A-52580 và nhiều mảnh vỡ của kính chiếu hậu, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại ông Thạch Anh V, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 xe đạp mini màu hồng, qua điều tra xác định xe này của vợ chồng ông Đ và bà H1, việc bị cáo lấy xe đi làm phương tiện phạm tội vợ chồng ông Đ không biết nên không có lỗi, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là ông Tô Văn Đ. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Thạch Anh V không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2023.

Về vật chứng:

Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB lưu giữ video hình ảnh bị cáo phạm tội (đang lưu hồ sơ).

Tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng có lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ dài khoảng 1,2 mét; 01 quần dài màu đen, 01 áo sơ mi tay dài sọc trắng xám đen.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật lập ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Ghi nhận các phần vật chứng khác đã giải quyết xong.

Về dân sự: Ghi nhận bị hại ông Thạch Anh V không yêu cầu gì.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

2AAKKBN*ιαηχαϕ+ **Nguyễn Hoàng Sơn**